

KT3-2337AKL2

GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION

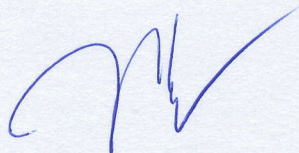
04/01/2023

Trang/ Page

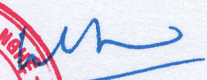
01/03

1. Phương tiện đo/ Object : **BỘ QUẢ CÂN CHUẨN**
SET OF WEIGHTS
2. Nhà sản xuất/ MFR : N/A
3. Kiểu/ Type : Không hốc điều chỉnh SN: 19617 ID: N/A
Non adjusting cavity
4. Đặc trưng kỹ thuật:
Specifications Khối lượng danh nghĩa/ Nominal mass : 1 mg - 500 g
Số lượng quả/ Quantity of weights : 24 quả
Vật liệu/ Material : Thép không gỉ/ Stainless steel
5. Khách hàng:
Customer **CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ**
ĐO LƯỜNG HẢI PHÒNG
Số 167 Phố Mới, Xã Tân Dương, Huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng
6. Nơi hiệu chuẩn:
Place of Calibration **TRUNG TÂM KỸ THUẬT 3/ QUATEST 3**
7 Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Đồng Nai
7. Phương pháp hiệu chuẩn:
Method of Calibration DLVN 285:2015
Weights of classes E1 and E2 - Calibration procedure
8. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:
- | ID | Description | Traceable to | Cal. Date | Due Date |
|--------|---------------------|--------------|-----------|----------|
| KL1109 | Standard Weights E1 | LNE-FRANCE | 05/2019 | 05/2024 |
9. Môi trường hiệu chuẩn/ Calibration Environment : [23,0 ± 0,5] °C [50 ± 5] %RH [1000 ± 10] hPa
10. Hiệu chỉnh/ Adjustment : Không / No
11. Ngày hiệu chuẩn/ Date of Calibration : 28/12/2022
12. Tem hiệu chuẩn/ Calibration Label : KT3-2337AKL2
13. Ngày hiệu chuẩn lại/ Recalibration Date : 31/12/2024

TL. TRƯỞNG PDL KHỐI LƯỢNG
PP. HEAD OF MASS MEASUREMENT LAB.

**Trương Nguyễn Phương Thảo**

KT. GIÁM ĐỐC/ FOR DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR


Trương Thanh Sơn

1. Giấy chứng nhận hiệu chuẩn này thể hiện việc liên kết chuẩn đến chuẩn quốc gia, với đơn vị đo tuân thủ theo hệ đơn vị đo quốc tế SI.
This calibration certificate documents the traceability to national standards, which realize the units of measurement according to the International System of Units.
2. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
3. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận hiệu chuẩn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This certificate shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
4. Mọi thắc mắc về giấy chứng nhận hiệu chuẩn, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about certificate of calibration

KT3-2337AKL2

GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION

04/01/2023
Trang/ Page
02/03

14. Kết quả hiệu chuẩn/ Results of Calibration

Khối lượng danh nghĩa, <i>Nominal mass</i>	Khối lượng qui ước, <i>Conventional mass</i>	Sai lệch, <i>Difference</i> mg	Độ KĐBĐ, <i>Uncertainty</i> mg	Cấp chính xác, <i>Accuracy Class</i>
1 mg	1,003 mg	0,003	0,002	E2
2 mg	2,002 mg	0,002	0,002	E2
2* mg	2,004 mg	0,004	0,002	E2
5 mg	5,004 mg	0,004	0,002	E2
10 mg	10,005 mg	0,005	0,003	E2
20 mg	20,005 mg	0,005	0,003	E2
20* mg	20,004 mg	0,004	0,003	E2
50 mg	50,001 mg	0,001	0,004	E2
100 mg	100,005 mg	0,005	0,005	E2
200 mg	200,005 mg	0,005	0,006	E2
200* mg	200,003 mg	0,003	0,006	E2
500 mg	500,005 mg	0,005	0,008	E2
1 g	1,000017 g	0,017	0,010	E2
2 g	2,000018 g	0,018	0,012	E2
2* g	2,000017 g	0,017	0,012	E2
5 g	5,000011 g	0,011	0,016	E2
10 g	10,000022 g	0,022	0,020	E2
20 g	19,999987 g	-0,013	0,025	E2
20* g	20,000019 g	0,019	0,025	E2
50 g	50,000059 g	0,059	0,030	E2
100 g	100,000079 g	0,079	0,050	E2
200 g	200,00011 g	0,11	0,10	E2
200* g	200,00010 g	0,10	0,10	E2
500 g	500,00023 g	0,23	0,25	E2

- Khối lượng riêng: 7950 kg/m³ U (k=2): 140 kg/m³

- Quả cân đạt cấp chính xác E2 theo ĐLVN 285:2015

- Giấy chứng nhận hiệu chuẩn này thể hiện việc liên kết chuẩn đến chuẩn quốc gia, với đơn vị đo tuân thủ theo hệ đơn vị đo quốc tế SI.
This calibration certificate documents the traceability to national standards, which realize the units of measurement according to the International System of Units.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận hiệu chuẩn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This certificate shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về giấy chứng nhận hiệu chuẩn, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about certificate of calibration

KT3-2337AKL2

GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION

04/01/2023
Trang/ Page
03/03

15. Thông tin khác/ Other Informations

a. Các giá trị có đơn vị không thuộc hệ SI, được chuyển đổi từ hệ SI theo các bảng trong **NĐ 86/2012/NĐ-CP**.

All non-SI values were converted from SI units via conversion factors in above document.

b. Kết quả hiệu chuẩn chỉ có giá trị tương ứng với điều kiện theo phương pháp hiệu chuẩn nêu ở Mục 7.

Calibration results are valid with respect to the procedure conditions as description at Item 7 only.

c. Phương tiện đo được hiệu chuẩn bằng cách so sánh trực tiếp với các chuẩn của Trung tâm Kỹ thuật 3 được nêu tại mục 8.

The equipment under calibration was calibrated by direct comparison with standards of Quatest 3as description at Item 8.



- Giấy chứng nhận hiệu chuẩn này thể hiện việc liên kết chuẩn đến chuẩn quốc gia, với đơn vị đo tuân thủ theo hệ đơn vị đo quốc tế SI.
This calibration certificate documents the traceability to national standards, which realize the units of measurement according to the International System of Units.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận hiệu chuẩn này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This certificate shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về giấy chứng nhận hiệu chuẩn, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about certificate of calibration